

giao thẳng và có thông báo kế hoạch tiêu thụ cụ thể cho cả xí nghiệp sản xuất và các hộ tiêu thụ.

4. Hàng hóa mua bán ngoài kế hoạch và hợp đồng kinh tế thì việc giao nhận, vận chuyển do xí nghiệp sản xuất và xí nghiệp thương nghiệp cùng nhau bàn bạc, thỏa thuận trên nguyên tắc, nếu bên nào không tham gia vào khâu nào trong lưu thông hàng hóa thì không được hưởng chiết khấu thương nghiệp của khâu đó.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 1 năm 1988. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc gì cần phản ánh về Bộ Nội thương đề sửa đổi, bổ sung.

Bộ trưởng Bộ Nội thương  
**HOÀNG MINH THẮNG**

**BỘ LAO ĐỘNG — THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**THÔNG TƯ số 2-LĐTBXH/TT  
ngày 2-2-1988 hướng dẫn bù  
sung điều kiện nghỉ hưu.**

Ngày 29-12-1987, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 227-HĐBT về việc sắp xếp lại tổ chức, giảm nhẹ biên chế các cơ quan hành chính sự nghiệp. Điều 5 của Quyết định số 227-HĐBT quy định: « Về chế độ hưu trí thực hiện theo các quy định hiện hành. Đối với những cán bộ, công nhân viên chức vì sức yếu, năng lực hạn chế mà tuổi đời để tính nghỉ hưu còn thiếu không quá 5 năm thì cũng xét cho nghỉ hưu và miễn giám định y khoa ».

Bộ Lao động — Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện cụ thể như sau:

1. Đối tượng được áp dụng theo quy định tại điều 5 Quyết định số 227-HĐBT là cán bộ, công nhân viên chức trong biên chế Nhà nước thuộc các cơ quan hành chính, sự nghiệp và cán bộ, nhân viên làm việc gián tiếp trong các đơn vị sản xuất (bao gồm cả cán bộ, nhân viên quốc phòng và công nhân viên ngành công an) vì sức yếu, năng lực hạn chế mà có đủ thời gian công tác như quy định tại Nghị định số 236-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng thì nam đủ 55 tuổi, nữ đủ 50 tuổi, nghỉ việc được hưởng lương hưu không phải giám định y khoa.

2. Những người thuộc đối tượng trên nếu trong quá trình công tác có làm việc trong các nghề đặc biệt nặng nhọc, đặc biệt độc hại hoặc trong các nghề nặng nhọc, độc hại hoặc làm việc ở vùng có nhiều khó khăn gian khổ hoặc đã phục vụ trong quân đội rồi chuyển ngành thi vẫn được giảm tuổi đời để nghỉ hưu theo quy định tại điểm 1 Thông tư số 48-TBXH ngày 30-9-1985 và Chỉ thị số 9-TBXH ngày 1-9-1986 của Bộ Thương binh và xã hội hưởng dần thi hành Nghị định số 236-HĐBT và được giảm tiếp 5 tuổi đời nữa để nghỉ hưu mà không phải giám định y khoa.

3. Hồ sơ của cán bộ, công nhân viên chức nghỉ việc hưởng lương hưu theo hướng dẫn tại Thông tư này cần ghi rõ: « Căn cứ Quyết định số 227-HĐBT ngày 29-12-1987 của Hội đồng Bộ trưởng » để tiện việc theo dõi, tổng hợp tình hình.

4. Những điều kiện để được nghỉ việc hưởng lương hưu của công nhân viên chức Nhà nước (những người không áp dụng theo quy định tại điều 5 Quyết định số 227-HĐBT) và lực lượng vũ trang vẫn thực hiện theo các quy định tại Nghị

định số 236-HĐBT ngày 18-9-1985 của Hội đồng Bộ trưởng và các văn bản hiện hành.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 1 năm 1988.

K. T. Bộ trưởng

Bộ Lao động — Thương binh và xã hội

Thứ trưởng

TRẦN HIẾU

TỔNG CỤC HẢI QUAN

**THÔNG TƯ của Tổng cục Hải quan  
số 114-TCHQ/PC ngày 1-2-1988  
quy định nguyên tắc và thủ  
tục khai báo tính thuế, nộp  
thuế, thu thuế xuất khẩu, thuế  
nhập khẩu hàng mậu dịch.**

Căn cứ Nghị định số 8-HĐBT ngày 30-1-1988 của Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hàng mậu dịch;

Căn cứ công văn số 36-CT ngày 30-1-1988 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng; tạm thời cho áp dụng tỷ giá kết toán nội bộ hiện hành để tính thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hàng mậu dịch trong khi Ngân hàng Nhà nước chưa công bố tỷ giá chính thức của đồng Việt Nam so với đồng tiền nước ngoài;

Căn cứ Điều lệ Hải quan do Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 3-CP ngày 27-2-1960;

Căn cứ Nghị định số 139-HĐBT ngày 20-10-1984 của Hội đồng Bộ trưởng quy định nhiệm vụ, quyền hạn tờ khát Tổng cục Hải quan;

Sau khi trao đổi với các Bộ Tài chính, Ngoại thương và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Tổng cục Hải quan quy định nguyên tắc và thủ tục khai báo tính thuế, nộp thuế, thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hàng mậu dịch để các tờ khát kinh tế Việt Nam và nước ngoài được phép xuất nhập khẩu hàng hóa (dưới đây gọi là tờ khát kinh tế xuất nhập khẩu) và các cấp Hải quan thực hiện.

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Tất cả các tờ khát kinh tế được phép xuất khẩu, nhập khẩu khi có hàng hóa xuất khẩu hoặc nhập khẩu qua biên giới Việt Nam đều phải khai báo và nộp thuế xuất khẩu hoặc thuế nhập khẩu hàng mậu dịch tại Hải quan tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi là Hải quan tỉnh) và chịu sự kiểm tra thực tế của Hải quan cửa khẩu.

2. Muốn làm thủ tục khai báo và nộp thuế các tờ khát xuất nhập khẩu hoặc các tờ khát được Ủy thác xuất nhập khẩu (dưới đây gọi là tờ khát nộp thuế) phải nộp đủ các giấy tờ hợp lệ do Tổng cục Hải quan quy định.

Hải quan cửa khẩu cho hàng hóa xuất khẩu hoặc nhập khẩu trên cơ sở được Hải quan tỉnh xác nhận hàng đã làm đầy đủ thủ tục hải quan, đã nộp đủ thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu hàng mậu dịch đối với hàng hóa phải chịu thuế.